TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **191**/2023/HSST
Ngày : 05/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:*1/ Ông Lê Ngọc Thanh;

2/ Bà Trần Quang Cảnh;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 05 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 209/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **ĐỖ THANH L**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984 tại Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: B đường K, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên quản lý; Con Đỗ Hồng S, sinh năm 1961 và bà Đặng Thị Mỹ H, sinh năm: 1965; Vợ: Bùi Thị Kiều N, sinh năm 1994; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2023 đến ngày 16/7/2023 sau đó bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú;

2/ Họ và tên: **ĐỖ VĂN Đ**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1979 tại Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề Nghiệp: Buôn bán thịt heo; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 4 Â, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 4 Â, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Đỗ Xuân C, sinh năm 1948 và bà Lã Thị H1, sinh năm 1951; Vợ: Lê Thị A M, sinh năm: 1977; Con: 04 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Đ là Luật su Nguyễn Thành C1 thuộc Công ty L1;

(có mặt tại phiên toà)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971;

Địa chỉ: A T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

(vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 10/7/2023, Đội Cảnh sát kinh tế Công an quận T phối hợp với Công an phường T, quận T tuần tra trên tuyến đường K, phường T, quận T, khi đến chành hàng Hương T địa chỉ số B Kênh A, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện 04 thùng giấy carton đang để tại khu vực sảnh nhà sát cửa ra vào của chành hàng nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra bên trong chứa tổng cộng 2500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Change, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No. 555 Gold do nước ngoài sản xuất, không dán tem nhập khẩu, không hóa đơn chứng từ, chưa qua sử dụng, loại 20 điếu/bao, nghi vấn là thuốc lá điếu nhập lậu nên đã tiến hành thu giữ.

Quá trình điều tra xác định: Đỗ Thanh L là nhân viên quản lý chành hàng Hương Ty tại địa chỉ B Kênh A, phường T, quận T, do bà Nguyễn Thị H2 làm chủ. L được bà H2 thuê quản lý chành hàng trên từ tháng 04/2023, công việc cụ thể là nhận hàng, kiểm tra hàng hóa khách gửi rồi ghi thông tin người gửi, người nhận vào giấy giao nhận, trả hàng để nộp thông tin về Công ty. Nếu khách gửi hàng trả cước vận chuyển thì L sẽ thu, ghi chú là đã trả cước và nộp tiền về Công ty, nếu khách gửi hàng không trả cước thì L ghi chú là chưa trả cước để Công ty thu tiền cước của người nhận. Mức lương là 8.000.000 đồng/tháng.

Ngày 09/7/2023 Đỗ Văn Đ được một đối tượng tên H3 (chưa rõ lai lịch) thuê vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu với giá 100.000 đồng/thùng, Đ đồng ý. Sau đó, Đ đến bãi đất trống đối diện Công ty Cổ phần M2 tại địa chỉ C64/II đường số H, Khu công nghiệp V, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh để nhận 04 thùng giấy carton bên trong chứa 3000 bao thuốc lá điếu nhập lậu, bên ngoài 04 thùng giấy carton ghi thông tin người nhận là "Gái 16 TTH", "Thanh Lăng cô". Do thấy số lượng nhiều nên Đ đã mở ra kiểm tra thì biết được bên trong 04 thùng carton chứa 2500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Change, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No. 555 Gold do nước ngoài sản xuất, không dán tem nhập khẩu, không hóa đơn chứng từ. Đến khoảng 15 giờ 07 phút cùng ngày, Đ chở 02 thùng giấy carton chứa thuốc lá điếu nhập lậu đến chành hàng Hương Ty thì không thấy L nên Đ đã chuyển 02 thùng carton này vào trong chành hàng, đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày Đ tiếp tục chở 02 thùng giấy carton chứa thuốc lá điếu nhập lậu đến chành hàng Hương Ty thì gặp L, lúc này L biết các thùng hàng Đ gửi là thuốc lá điếu nhập lậu vì lần đầu tiên Đ gửi hàng, L đã mở ra kiểm tra thì thấy bên trong là thuốc lá điếu nhập lậu không có hóa đơn chứng từ, không rõ nguồn gốc xuất xứ, ghi chữ nước ngoài, không có tem nhãn tiếng việt. Sau đó, L đã nhận 04 thùng carton chứa thuốc lá điếu nhập lậu từ Đ rồi để 04 thùng này

cùng với các hàng hóa khác tại khu vực sảnh nhà sát cửa ra vào của chành hàng Hương Ty để ngày 10/7/2023 chuyển đến chành hàng của Công Ty H5 tại địa chỉ số A T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên - Huế để giao cho khách nhưng chưa kịp chuyển thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện thu giữ. Các thùng giấy carton do Đ gửi không trả cước trước, chỉ ghi thông tin người nhận như trên và người nhận sẽ tự động ra lấy hàng, thanh toán cước sau.

Đ được H3 trả công số tiền 400.000 đồng, số tiền này Đ chia cho L 100.000 đồng để uống cà phê. Đ chỉ làm công việc vận chuyển thuê thuốc lá điếu nhập lậu cho H3 để hưởng tiền công, còn H3 là người thỏa thuận giá mua bán thuốc lá điếu nhập lậu với khách, liên lạc với khách về việc giao, nhận thuốc lá điếu nhập lậu. Việc L nhận thuốc lá điếu nhập lậu từ Đức do một mình L thực hiện, không có ai chỉ đạo, giúp sức, mặc dù biết số hàng trên là thuốc lá điếu nhập lậu nhưng do là quản lý của chành xe, muốn mang lại lợi nhuận cho Công ty nên L vẫn đồng ý nhận thuốc lá điếu nhập lậu từ Đức.

Ngoài ra, quá trình điều tra Đỗ Thanh L, Đỗ Văn Đ còn khai nhận, từ tháng 4/2023, Đ đã được đối tượng tên H3 (chưa rõ lai lịch) thuê vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu đến chành hàng Hương T giao cho L 04 lần để chuyển ra Thừa Thiên Huế cho khách, Đ được H3 trả công 500.000 đồng, tuy nhiên những lần này L và Đ không kiểm đếm bên trong nên không biết cụ thể số lượng thuốc lá điếu nhập lậu từng lần Đ giao, không nhớ địa chỉ, tên của khách nhận hàng.

Cùng ngày 10/7/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét xe ô tô biển số 75B-01937 của Công ty H5 đang đậu tại bãi xe số A đường K, phường S, quận T, TP . do Đỗ Hoàng điều k và Lê Văn T1 là nhân viên phụ xe thì phát hiện trên xe có 02 thùng giấy carton bên trong chứa 490 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet. Qua làm việc, Đỗ H4 và Lê Văn T1 cho biết cả hai đều là nhân viên của Công ty H5, sáng ngày 09/7/2023, H4 và T1 có mặt tại bãi xe số D K, phường K, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên - Huế để T1 lấy hàng hóa theo chỉ định mà Công ty H5 đã nhận lên xe ô tô biển số 75B-01937. Sau khi xe đã có đủ hành khách và hàng hóa thì H4 và T1 điều khiển xe vào thành phố Hồ Chí Minh để trả khách và để hàng hóa tại bãi xe số A đường K, phường S, quận T. Khi vừa trả khách xong, chưa kịp chuyển hàng hóa để bàn giao cho chành hàng Hương Ty thì bị cơ quan Công an tiến hành khám xét phát hiện trên xe có 02 thùng giấy carton chứa số thuốc lá điếu nhập lậu trên. H4 và T1 hoàn toàn không biết bên trong 02 thùng giấy carton là thuốc lá điếu nhập lậu, không biết ai là người gửi số thuốc lá điếu trên cho Công ty H5, không biết ai là người đã tiếp nhận số thuốc lá trên từ khách hàng để vận chuyển cũng như không biết người nhận là ai do không để thông tin người gửi, người nhận trên thùng giấy carton.

Qua làm việc, bà Nguyễn Thị H2 cho biết Công ty H5 xác nhận có nhận 02 thùng giấy carton từ khách hàng (chưa rõ lai lịch) ở tỉnh Thừa Thiên - Huế gửi vào Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không mở ra kiểm tra nên không biết bên trong 02 thùng giấy carton trên xe ô tô trên mà Công ty H5 vận chuyển chứa thuốc lá điếu nhập lậu. Bà H2 không chỉ đạo và không biết L nhận các thùng giấy carton chứa thuốc lá điếu nhập lậu từ Đức.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn Đ, Đỗ Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo công văn số 105/CV-2023 HHTLVN ngày 14/7/2023 của H6 xác định: 03 mẫu cây thuốc lá điếu có nhãn hiệu: JET, Esse C2 và 555 do cơ quan cung cấp là thuốc lá điếu nhập lậu. (Bút lục 156)

*** Vật chứng:**

- Thu giữ của Đỗ Thanh L:

+ 2500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Change, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;

+ 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No.555 G, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Sony màu xanh, Imei số: 353652091796871, L sử dụng liên lạc cá nhân;

+ 01 tờ giấy giao nhận, trả hàng, là tài liệu ghi nhận thông tin người gửi hàng, người nhận hàng của chành hàng Hương T (kèm hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của Đỗ Văn Đ: 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen biển số 59D2-02134, số khung: 5802EY157722, số máy: JF58E0157868. Đ sử dụng làm phương tiện để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu. Qua xác minh, xe gắn máy trên do bà Lê Thị Á M1 (vợ của Đ) thường trú tại nhà số D Â, phường P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Bà M1 cho biết thi thoảng Đ mượn xe gắn máy để đi công chuyện, việc sử dụng xe gắn máy làm phương tiện vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu thì bà M1 không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả xe gắn máy trên cho bà M1;

- Thu giữ của Đỗ Hoàng :

+ 490 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;

+ 01 xe ô tô khách hiệu Thaco biển số 75B-019.37, số khung 6SBCKN003232; số máy: 01419J112253 là phương tiện Công ty H5 dùng để chở khách và vận chuyển hàng hóa trong đó có 02 thùng giấy carton chứa 490 bao thuốc lá điếu nhập lậu. Giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh xe ô tô trên do Công ty TNHH H5, địa chỉ A T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên - Huế đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả cho anh Bùi P là người được Công ty TNHH H5 ủy quyền nhận lại xe trên.

- Thu giữ của bà Nguyễn Thị H2: 01 bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên của Công ty H5 (Kèm hồ sơ vụ án);

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 162/PNK ngày 13/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản cáo trạng số 205/CT-VKS ngày 02 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Đỗ Thanh L về tội "Tàng trữ hàng cấm" và Đỗ Văn Đ về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm e Khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 191; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thanh L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án;

- Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 191; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án;

Đồng thời đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Đ là luật sư Nguyễn Thành C1 thống nhất với trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh, điều luật cũng như mức hình phạt đề nghi đối với bị cáo, đồng thời nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Đ được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo Đỗ Thanh L và Đỗ Văn Đ nói lời sau cùng: các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời, tiếp tục điều hành công ty để kiếm tiền trả nợ và chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 10/7/2023, Đỗ Thanh L đã có hành vi tàng trữ 2500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Change, 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No. 555 Gold là thuốc lá điếu nhập lậu tại địa chỉ số B Kênh A, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh do L quản lý; Đỗ Văn Đ có hành vi vận chuyển số thuốc lá điếu nhập lậu trên giao cho Đỗ Thanh L tàng

trữ tại địa chỉ trên nhằm thu lợi bất chính số tiền 900.000 đồng thì bị bắt giữ cùng tang vật, hành vi của bị cáo Đỗ Thanh L đã phạm vào tội "Tàng trữ hàng cấm", hành vi của bị cáo Đỗ Văn Đ đã phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm"; tội danh và hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),;

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, sản xuất các mặt hàng của các doanh nghiệp được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, đồng thời gây nguy hại đến sức khỏe người tiêu dùng tại địa phương. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ, vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu là bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có lợi nhuận cao nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bà Nguyễn Thị H2 không chỉ đạo và không biết Đỗ Thanh L tàng trữ thuốc lá điếu nhập lậu, ngoài ra khi Công ty H5 nhận 02 thùng giấy carton bên trong có 490 bao thuốc lá điếu hiệu Jet từ khách (chưa rõ lai lịch) không biết bên trong chứa thuốc lá điếu nhập lậu nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Đỗ H4, Lê Văn T1 khi vận chuyển 02 thùng giấy carton không biết bên trong chứa thuốc lá điếu nhập lậu nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với đối tượng tên H3 và các đối tượng mua thuốc lá điếu nhập lậu từ H3 do không biết rõ nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau;

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giai đoạn chuẩn bị xét xử đã chủ động nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo;

Ngoài ra Hội đồng xét xử các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, hiện là lao động chính của gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình được tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, không có vi phạm pháp luật gì khác, có mặt khi các Cơ quan tiến hành tố tụng triệu tập nên nghĩ không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo không tiếp tục phạm tội, tạo điều kiện để các bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đỗ Văn Đ khai nhận thu lợi bất chính từ việc phạm tội số tiền 900.000 đồng, sau đó bị cáo có chia cho bị cáo L số tiền 100.000 đồng để bồi dưỡng do bị cáo L biết việc bị cáo giao thuốc lá lậu, bị cáo Đỗ Văn Đ cũng thừa nhận thu lợi bất chính từ việc phạm tội số tiền 100.000 đồng. Giai đoạn chuẩn bị xét xử, các bị cáo đã chủ động nộp lại số tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả: cụ thể bị cáo Đ đã nộp số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2023/0001675 ngày 05/12/2023, bị cáo L đã nộp lại số tiền 100.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2023/0001674 ngày 05/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước; bị cáo Đ còn phải tiếp tục nộp lại số tiền 400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước;

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 2500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Change, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No. 555 G, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 490 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng. Hội đồngx xét xử xét thấy đây là tang vật của vụ án, là vật lưu hành có điều kiện, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Sony màu xanh, Imei số: 353652091796871 thu giữ của bị cáo L, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo L sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo;

Đối với một (01) tờ giấy giao nhận, trả hàng, là tài liệu ghi nhận thông tin người gửi hàng, người nhận hàng của chành hàng Hương T; một (01) bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên của Công ty H5 là vật chứng của vụ án hiện đang kèm theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án;

Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số: 162/PNK ngày 13/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh L phạm tội "Tàng trữ hàng cấm", bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

* Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 191; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Đỗ Thanh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 191; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Đỗ Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo;

* Áp dụng Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tịch thu tiêu hủy: 2500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Change, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Blend No. 555 G, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 490 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;

- Trả cho bị cáo Đỗ Thanh L một (01) điện thoại di động hiệu Sony màu xanh, Imei số: 353652091796871, L sử dụng liên lạc cá nhân;

- Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy giao nhận, trả hàng, là tài liệu ghi nhận thông tin người gửi hàng, người nhận hàng của chành hàng Hương Ty, 01 bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên của Công ty H5 (Kèm hồ sơ vụ án);

Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số: 162/PNK ngày 13/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng theo các Biên lai thu tiền số AA/2023/0001675 và Biên lai thu tiền số AA/2023/0001674 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Buộc bị cáo Đỗ Văn Đ nộp lại số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt/ niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật;

(Hội đồng xét xử đã giải thích về chế định án treo)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

***Nơi nhận*:** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Uỷ ban nhân dân phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Uỷ ban nhân dân phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương